TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS - ST
Ngày 23 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Duy Tính

2/ Ông Nguyễn Tiến Dũng

***- Thư ký phiên toà**:* Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Trần Lại Khánh Chi - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 07 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST - HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T; sinh ngày 21/8/1979 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Tổ X, khu Y, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu C, sinh năm 1956 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; có vợ: Khổng Thị Kim N, sinh năm 1989 và có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không: Nhân Thân: Tại bản án số 158/2009/HS-ST ngày 16/6/2009, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 15/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì có Giấy chứng nhận xóa án tích đối với T. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2020 đến ngày 29/6/2020. Từ ngày 29/6/2020 đến ngày 14/7/2020, bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1956.

Trú tại: Tổ X, khu Y, phường V, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, Tổ công tác Công an huyện Lâm Thao làm nhiệm vụ tại khu B, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ phát hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979, ở khu Y, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang đứng tại ven đường. Khi bị kiểm tra, T tự nguyện lấy từ túi quần bên phải đang mặc giao nộp 01 bao đựng điện thoại giả da màu đen, bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng. T khai nhận chất bột, cục màu trắng là ma túy (Heroine) T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu T, thu giữ, niêm phong gói giấy chứa chất bột cục màu trắng T giao nộp. Ngoài ra còn tạm giữ 01 bao đựng điện thoại giả da màu đen đã cũ nát và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA ECOUO - POWER C70, màu sơn đỏ, không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng của Nguyễn Hữu T.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 11/6/2020 của Công an huyện Lâm Thao có kết quả: T dương tính với chất ma túy (Heroine).

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy đối với mẫu vật niêm phong của Nguyễn Hữu T. Tại bản kết luận giám định số 608/KLGĐ ngày 14/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: "*Chất bột, cục màu trắng chứa trong bì giấy gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,190 gam, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-Cp ngày 15/5/2018 của Chính phủ*".

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang, Nguyễn Hữu T khai nhận: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, T mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA ECOUO - POWER C70 màu sơn đỏ, xe không gắn biển kiểm soát của ông Nguyễn Hữu C (là bố đẻ của T) với mục đích đi mua ma túy để sử dụng; khi đi qua đoạn đường tránh quốc lộ 32C mới thuộc địa phận huyện Lâm Thao thì gặp và làm quen với một người giới thiệu tên là H (T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết tên là H). H hỏi T "mày có đồng nào không". T hiểu là H hỏi T có tiền để đi mua ma túy không. T nói có 100.000đ, rồi đưa cho H 100.000đ để góp đi mua ma túy về cùng sử dụng. H cầm tiền T đưa, rồi T và H đi xe máy của T sang bên cầu C, đến khu vực ngã tư xã T (nay là xã X), huyện T. H bảo T dừng xe, sau đó H điều khiển xe máy của T một mình đi mua ma túy. Khoảng 15 phút sau thì H quay lại đưa cho T 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng bạc, T biết bên trong có ma túy nên không mở ra xem mà đúc vào 01 bao đựng điện thoại giả da màu đen, sau đó đúc bao đựng điện thoại

vào trong túi quần bên phải đang mặc. Sau đó H và T đi về. Khi đi đến nhà văn hóa khu B, xã P, huyện Lâm Thao, thì H bảo T đứng đợi ở ngoài, còn H vào nhà ai thì T không biết. T đang đứng đợi H thì bị Tổ công tác Công an huyện Lâm Thao kiểm tra như đã nêu trên. Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) T sử dụng để mua ma túy, là tiền do T lao động mà có.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA ECOUO - POWER C70, màu sơn đỏ, không gắn biển kiểm soát (biển kiểm soát số 19 – 221 – F8), đã qua sử dụng là của ông Nguyễn Hữu C mua của Phạm Văn Phúc, sinh năm 1954 ở phường M, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ vào ngày 23/02/1995. Lý do xe mô tô không gắn biển kiểm soát ông C khai là do biển kiểm soát bị rơi ra ngoài, ông C chưa gắn lại.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho T: Tại các lời khai, do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới tên là H, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Hữu C là bố đẻ của T. Ngày 11/6/2020, ông C cho T mượn xe để đi lại, không biết về hành vi phạm tội của T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác minh cơ quan điều tra xác định bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSLT ngày 30/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Hữu T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về án phí; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, được trừ đi 19 (mười chín) ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày11/6/2020 đến 29/6/2020), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng gì.

Áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý vật chứng và án phí.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo T nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/6/2020 tại khu B, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Hữu T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lâm Thao phát hiện, bắt quả tang, Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý ma tuý của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Hữu T không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu huỷ 0,099 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong 01 bì có số 608/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả

cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 bao đựng điện thoại giả da màu đen đã cũ nát.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA ECOUO –POWER C70 màu sơn đỏ không đeo biển kiểm soát, đã qua sử dụng và 01 biển số có dập số 19-221-F8 là của ông Nguyễn Hữu C. Khi bị cáo mượn xe của ông C bị cáo không nói với ông C là mượn với mục đích gì, nên đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội. Nên cần trả lại cho ông C chiếc xe mô tô nói trên và 01 biển kiểm soát có dập số 19-221-F8 cho ông C là phù hợp.

Đối với người nam giới tên H đã bán ma túy cho T, do T không xác định được họ tên tuổi địa chỉ cụ thể, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Hữu C là bố đẻ của T. Ngày 11/6/2020, ông C cho T mượn xe để đi lại, không biết về hành vi phạm tội của T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a,c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội:"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi 19 (mười chín) ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày11/6/2020 đến 29/6/2020), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

[2] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 0,099 gam chất bột cục màu trắng được niêm phong trong 01 bì có số 608/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 bao đựng điện thoại giả da màu đen đã cũ nát.

Trả lại cho ông Nguyễn Hữu C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA ECOUO – POWER C70 màu sơn đỏ không đeo biển kiểm soát, đã qua sử dụng và 01 biển kiểm soát có dập số 19-221-F8

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2020).

[3] Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Hữu T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên